

HỌC VIỆN CẢNH SÁT QUỐC GIA

Dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa, ngành cảnh sát và công an quốc gia Việt Nam đã dần dần được kiện toàn và thống nhất thành lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia (CSQG). Tuy nhiên, cho đến đầu thập niên 1960, mặc dù đã có nhiều cải tổ nhưng ngành cảnh sát vẫn chưa có một trường đào tạo sĩ quan chính thức. Hầu hết các sĩ quan cơ hữu của ngành đều được tuyển dụng từ thời Pháp thuộc qua các Sở Liêm Phóng hay Mật Thám Đông Dương chuyển qua, một số khác được tuyển dụng tùy theo nhu cầu công vụ nhưng không thường xuyên.

I/- TIỀN TRÌNH THÀNH LẬP

Trước nhu cầu phát triển của lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia, vào giữa thập niên 1960, Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia đã được thành lập nhằm mục đích đào tạo sĩ quan các cấp Biên Tập Viên (BTV) và Thảm Sát Viên (TSV) cho ngành CSQG Việt Nam Cộng Hòa.

Các sĩ quan ngạch Biên Tập Viên và Thảm Sát Viên là hai ngạch sĩ quan trung cấp của ngành dưới các ngạch cao cấp Kiểm Tra/Tổng Kiểm Tra và Quận Trưởng Cảnh Sát, trước đây thường được tuyển dụng tùy theo nhu cầu của ngành, sau đó được gởi đi thụ huấn những khóa chuyên môn một thời gian ngắn tại Trung Tâm Huấn Luyện Cảnh Sát Căn Bản/Rạch Dừa hay Trung Tâm Huấn Luyện Trung Cấp tại Tổng Nha CSQG.

Đầu năm 1966, Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia chính thức được thành lập bởi Nghị Định số 416-NĐ/NV do Chủ Tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương lúc đó là Thiếu Tướng Nguyễn Cao Kỳ (chức vụ tương đương Thủ Tướng) ký ban hành ngày 12 tháng 3 năm 1966. Học Viện CSQG có nhiệm vụ huấn luyện các sĩ quan BTV và TSV cho lực lượng CSQG.

Điều kiện để được nhập học: các khóa sinh BTV phải có văn bằng Tú tài II và khóa sinh TSV phải có văn bằng Tú Tài I. Tất cả đều phải qua một kỳ thi tuyển.

Khóa đầu tiên của Học Viện CSQG là Khóa 1 (BTV và TSV) được khai giảng vào ngày 1 tháng 3, 1966, đã mở đầu cho một sự chuyển mình của ngành với một thế hệ sĩ quan trẻ có kiến thức, được đào tạo một cách có quy mô trong hoài bão xây dựng một lực lượng CSQG văn minh và tân tiến.

Trong những năm đầu thành lập, Học Viện CSQG tạm thời tọa lạc bên trong Trại Lê Văn Duyệt thuộc Biệt Khu Thủ Đô Sài Gòn. Trường sở là một khu doanh trại cũ do Biệt Khu Thủ Đô cho mượn gồm những dãy nhà thấp mái tôn vừa dùng làm văn phòng, giảng đường, vừa dùng làm chỗ ngủ cho SVSQ (nam) nên rất thiếu thốn tiện nghi. Nhiều môn học, các SVSQ phải di chuyển đến nhiều nơi khác để nghe giảng dạy.

Mãi đến đầu năm 1969, Học Viện CSQG mới dời về trụ sở mới nằm trên đồi Tăng Nhơn Phú gần Trường Bộ Binh Thủ Đức, cách Sài Gòn khoảng 20 km đường chim bay. Trường sở mới của Học Viện CSQG được xây cất theo đồ án thiết kế của kiến trúc sư Lê Văn Lắm gồm nhiều tòa nhà cao tầng dùng làm phòng ngủ cho SVSQ, và các khu hành chánh, giảng đường, thư viện, phạn xá, xạ trường, cư xá nhân viên, v.v... với đầy đủ mọi tiện nghi tối thiểu cần thiết. Mặc dù Học Viện CSQG chưa xây cất hoàn tất,

nhưng kể từ năm 1969, Khóa 4 (BTV và TSV) và các khóa tiếp theo đã được đào tạo tại trường sở mới này.



Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia – Thủ Đức

II/- TỔ CHỨC và ĐIỀU HÀNH

A.- Tổ Chức:

Về mặt tổ chức, Viện Trường là chức vụ chỉ huy Học Viện CSQG tương đương với chức vụ Giám Đốc Nha có nhiều Sở. Phụ Tá cho Viện Trường là một hoặc nhiều Phó Viện Trường và một Ban Tham Mưu gồm có: Giảng Sư Đoàn, Liên Đoàn Sinh Viên, và các Phòng Học Vụ, Phòng Hành Chánh, Phòng Tổng Vụ và một số Ban biệt lập đảm trách các phần vụ chuyên môn.

Vị Viện Trường Học Viện CSQG đầu tiên là Quận Trưởng Cảnh Sát Thượng Hạng Ngoại Hạng Đàm Trung Mộc. Ông cũng là một trong những người có công sáng lập ra ngôi trường này. Quận Trưởng Đàm Trung Mộc là một trong những cấp chỉ huy ưu tú của ngành CSQG nổi tiếng cả về tài năng và đức độ. Ông không chỉ là một sĩ quan nhiều kinh nghiệm trong ngành mà còn là tác giả của những bộ sách giáo khoa có giá trị và nổi tiếng như Hình Sự Tố Tụng, Hình Luật Đặc Biệt, Cảnh Sát Tư Pháp, v.v.. Những sách này không chỉ là tài liệu giảng huấn cho ngành cảnh sát mà còn được nhiều giới chức ngành tư pháp, tòa án dùng làm tài liệu tham khảo. Ngoài việc đảm nhiệm chức vụ Viện Trường, Quận Trưởng Đàm Trung Mộc (sau là Đại tá Đàm Trung Mộc theo quy chế cải tổ L/L CSQG năm 1971) còn là giảng sư kiêm nhiệm giảng dạy các môn về Luật học và Cảnh sát tư pháp tại Học Viện CSQG. Ông đảm nhận chức vụ Viện Trường Học Viện CSQG từ năm 1966 cho đến 1971, nhưng có thể nói, hầu hết các sĩ quan tốt nghiệp tại Học Viện CSQG đều hết lòng kính mến ông và coi ông như một người Thầy, người Cha hơn là một vị chỉ huy cao cấp trong ngành. Sau ngày 30-4-1975, ông chấp nhận ở lại Việt Nam dù biết rằng Việt Cộng chắc chắn sẽ không để cho ông yên. Quả nhiên, sau đó, cũng như bao quân cán chính VNCH khác, ông đã phải chịu cảnh tù đày qua nhiều trại tù cộng sản từ Nam ra Bắc và đã chết tại trại tù Hà Sơn Bình, Bắc Việt, ngày 28 tháng 12 năm 1982, hưởng thọ 65 tuổi.

Vị Viện Trường Học Viện CSQG kế nhiệm và cũng là cuối cùng cho đến ngày 30-4-1975 là Đại Tá Trần Minh Công. Ông nguyên là một Quận Trưởng Cảnh Sát trẻ đã kế tục công việc đào tạo các khóa sĩ quan CSQG với nhiều cải cách theo mô hình của một trường huấn luyện sĩ quan cảnh sát vừa quân sự vừa hành chánh như tại các quốc gia tân tiến.

Từ năm 1966 cho đến 1975, Học Viện CSQG đã trải qua 2 đời Viện Trường là Quận Trưởng (sau là Đại Tá) Đàm Trung Mộc (1966-1971) và Đại Tá Trần Minh Công (1971-1975); nhưng chức Phó Viện

Trưởng đã lần lượt được nhiều niên trưởng trong ngành đảm nhiệm, theo thứ tự gồm có: Quận Trưởng (sau là Đại tá) Lê Sơn Thanh, Quận Trưởng Võ Văn Phi, Quận Trưởng Trần Văn Sắt, Trung Tá Trần Minh Công (sau là Đại Tá Viện Trưởng), và người cuối cùng là Trung Tá Phạm Công Bạch.

B.- Điều Hành:

Như đã nói ở trên, về mặt điều hành, Học Viện CSQG được chỉ huy bởi một Viện Trưởng và một hay nhiều Phó Viện Trưởng cùng một Ban Tham Mưu gồm có Giảng Sư Đoàn, Liên Đoàn Sinh Viên, và các Phòng Học Vụ, Phòng Hành Chánh, Phòng Tổng Vụ và một số Ban biệt lập đảm trách các phân vụ chuyên môn.

Giảng Sư Đoàn: được chỉ huy bởi một Trưởng Đoàn Giảng Sư, gồm các giảng sư, giảng viên, và huấn luyện viên phụ trách giảng dạy theo nội dung chương trình quy định.

Liên Đoàn Sinh Viên: được chỉ huy bởi một Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Sinh Viên. Liên Đoàn Sinh Viên gồm có nhiều Tiểu Đoàn Sinh Viên được chỉ huy bởi những Tiểu Đoàn Trưởng khóa sinh. Mỗi Tiểu Đoàn Sinh Viên lại chia ra làm 2 hoặc 3 Đại Đội do các Đại Đội Trưởng Khóa Sinh chỉ huy; và dưới Đại Đội là cấp Trung Đội Khóa Sinh do các Trung Đội Trưởng Khóa Sinh chỉ huy.

Liên Đoàn Sinh Viên là đơn vị phụ trách kiểm soát tác phong và kỷ luật các SVSQ suốt trong thời gian thụ huấn.

Phòng Học Vụ: do một Chủ Sự Phòng chỉ huy, có nhiệm vụ sắp xếp thời khóa biểu và theo dõi việc thi hành chương trình huấn luyện.

Phòng Hành Chánh: do một Chủ Sự Phòng chỉ huy, có nhiệm vụ theo dõi việc tuyển mộ SVSQ, cung cấp Cảnh trang Cảnh phục và các nhu cầu tiếp liệu, huấn luyện cho ban giảng huấn, các SVSQ và cả cho nhân viên HVCSQG.

Phòng Tổng Vụ: do một Chủ Sự Phòng chỉ huy, phụ trách các dịch vụ tổng quát cho HVCSQG (Phòng vệ, Công xa, Tạp dịch, v.v...)

Các Ban biệt lập gồm có: Ban Văn Thư, Ban Tâm Lý Chiến, Thư Viện,...

Đến năm 1971, cùng với sự cải tổ Tổng Nha CSQG thành Bộ Tư Lệnh CSQG, Học Viện CSQG cũng được cải tổ về mặt tổ chức cho phù hợp với tình thế mới. Ngoài các chức vụ Viện Trưởng, Phó Viện Trưởng, và Liên Đoàn Sinh Viên vẫn giữ nguyên tổ chức như cũ, các Phòng, Ban khác đã có sự thay đổi.

Phòng Hành Chánh được cải tổ thành Sở Quản Trị gồm 3 Phòng: Phòng Hành Chánh, Phòng Tiếp Vận và Phòng Tâm Lý Chiến.

Phòng Học Vụ trở thành Sở Huấn Vụ gồm các Phòng: Giảng Sư Đoàn, Phòng Học Vụ và Phòng Kế Hoạch.

Ngoài ra, Học Viện còn có thêm một số đơn vị biệt lập trực thuộc Viện Trưởng/Phó Viện Trưởng là: Văn Phòng Viện Trưởng, Phòng Tổng Vụ, Phòng An Ninh Cảnh Lực, và Đại Đội Phòng Vệ. (xem Sơ đồ tổ chức).

C.- Huy Hiệu Học Viện CSQG:

Cho đến giữa thập niên 1960, trước khi có Học Viện CSQG, ngành Cảnh Sát Quốc Gia hầu như chỉ có một phù hiệu duy nhất cho toàn ngành. Đó là huy hiệu CSQG có hình thanh kiếm và tấm lá chắn ở trên có chữ “Tổ Quốc” và hình một cuốn sách mở tượng trưng cho Hiến Pháp được bao quanh bởi hai nhánh thiên tuế. Tất cả các hình đều màu trắng trên nền màu xanh lá cây. Màu trắng tượng trưng cho sự tinh khiết, trong sạch; còn màu xanh tượng trưng cho sự sống, sự phát triển và hy vọng. Thanh kiếm tượng trưng cho sức mạnh với tinh thần của người hiệp sĩ, còn tấm lá chắn mang ý nghĩa của sự che chở, bảo vệ. Qua hình ảnh thanh kiếm và tấm lá chắn, nhiệm vụ của ngành CSQG được ví như một người hiệp sĩ trừ gian diệt bạo để bảo vệ Tổ Quốc, chống lại những sự vi phạm luật pháp mà trên hết là bản Hiến Pháp của quốc gia. Hai nhánh thiên tuế tượng trưng cho sự trong sạch, liêm khiết đúng như phương châm của ngành là “Công Minh”, “Liêm Chính” có in trên huy hiệu.

Khi Khóa 1 BTV/TSV Học Viện CSQG bắt đầu, Học Viện CSQG vẫn chưa có một huy hiệu riêng. Lúc đầu, các khóa sinh được cấp phát một mẫu huy hiệu tạm dựa trên huy hiệu của ngành CSQG có in

thêm chữ HVCSQG lên trên. Sau đó, theo gợi ý của Thầy Viện Trưởng Đàm Trung Mộc và Liên Đoàn Trưởng SV Trần Minh Công lúc bấy giờ, nhiều SVSQ Khóa 1 đã tham gia nghiên cứu vẽ huy hiệu Học Viện CSQG và cuối cùng mẫu vẽ của SVSQ Nguyễn Tấn Vĩnh đã được lựa chọn làm huy hiệu chính thức cho Học Viện CSQG.

Ý Nghĩa huy hiệu Học Viện CSQG

Cũng giống như huy hiệu CSQG, huy hiệu Học Viện CSQG in trên nền xanh lá cây đậm với một thanh kiếm và một ngọn lửa đỏ viền vàng được bao quanh bởi hai nhánh dương liễu màu trắng. Ý nghĩa của thanh kiếm và nhánh dương liễu trong huy hiệu của Học Viện CSQG cũng tương tự như ý nghĩa của thanh kiếm và nhánh thiên tuế trong huy hiệu ngành CSQG. Riêng về ngọn lửa đỏ tượng trưng cho sức mạnh và lòng nhiệt huyết của tuổi trẻ mà những sĩ quan tốt nghiệp từ Học Viện CSQG là người đại diện. Ngoài ra, trên huy hiệu của Học Viện CSQG còn có các chữ Học Viện CSQG ở trên đầu ngọn kiếm và các chữ “Kỷ Luật”, “Danh Dự” ở hai bên là phương châm của người SVSQ Học Viện CSQG.

Sự ra đời của huy hiệu Học Viện CSQG vào năm 1966 cùng với huy hiệu của ngành CSQG đã là nguồn cảm hứng cho các mẫu huy hiệu khác của ngành CSQG ra đời trong những năm sau đó.



III/- CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN

Trong những năm đầu thập niên 1960 tình hình chiến sự tại Miền Nam Việt Nam càng ngày càng trở nên sôi động, do đó, trách nhiệm của người cảnh sát cũng đòi hỏi cần phải tăng cường thêm những nhiệm vụ mới. Trước nhu cầu đó, lực lượng CSQG không chỉ đảm trách những nhiệm vụ thi hành luật pháp và giữ gìn an ninh trật tự tại các đô thị, mà còn có thêm trách vụ phối hợp với quân đội và nhiều cơ quan bạn trong việc bình định tại nông thôn. Do đó, cũng để đáp ứng trước tình hình mới, quân số lực lượng CSQG đã được bổ xung lên đến khoảng 130.000 nhân viên các cấp. Trước tình hình đó, người sĩ quan CSQG nói riêng và lực lượng CSQG nói chung, ngoài kiến thức chuyên môn về luật pháp, còn cần được trang bị thêm những chuyên môn khác trong đó có quân sự.

Đề thích ứng trước yêu cầu mới này, chương trình huấn luyện sĩ quan tại Học Viện CSQG ngoài phần chuyên môn về ngành cảnh sát còn được huấn luyện về quân sự. Phần quân sự là giai đoạn I của chương trình huấn luyện kéo dài trong 3 tháng và thời gian còn lại hay giai đoạn II là giai đoạn huấn luyện chuyên môn cảnh sát.

A.- Giai Đoạn I: Huấn Luyện Quân Sự:

Thời gian huấn luyện quân sự là 3 tháng, sau được tăng lên 6 tháng trong đó có 3 tháng được huấn luyện tại TTHL Cảnh Sát Căn Bản Rạch Dừa (Vũng Tàu), có sự yểm trợ về mặt kỹ thuật của Trường Bộ Binh Thủ Đức, Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung, và Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp (Vũng Tàu). Ngoài những bài học về lý thuyết, các SVSQ còn có những buổi thực tập ngoài các bãi tập của Trường Bộ Binh Thủ Đức hoặc Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung hay Trung Tâm Huấn Luyện Vạn Kiếp. Đây cũng là thời gian rèn luyện cho các tân khóa sinh tập làm quen với những chương trình huấn luyện tại Học Viện CSQG. Sau ba tháng huấn luyện quân sự, các khóa sinh sẽ được làm lễ gắn an-pha để kể từ đó họ mới chính thức được gọi là các tân Sinh Viên Sĩ Quan (SVSQ) CSQG. Lễ gắn an-pha và lễ mãn khóa là những kỷ niệm đáng ghi nhớ của người SVSQ. Tại những buổi lễ này, các SVSQ đã vinh dự được

đón tiếp vị chỉ huy cao cấp nhất của ngành là Tư Lệnh CSQG cùng các vị lãnh đạo quốc gia như Tổng Thống hay Thủ Tướng tới chủ tọa và ban hiểu thị.

Về chương trình huấn luyện quân sự, các SVSQ được hướng dẫn học các môn:

- Chiến Thuật: Tác chiến theo đội hình, Kỹ thuật vượt sông, Phục Kích, Phản phục kích, Ngụy trang,...

- Kỹ thuật tác chiến trong thành phố

- Địa Hình: Sử dụng địa bàn, bản đồ quân sự, di hành ngày và đêm,...

- Cơ Bản Thao Diễn: Diễn hành đều bước theo đội hình, Nghi thức chào kính bằng tay hoặc có súng,...

- Tiên Dưới Hỏa Lực: Bò, trườn có súng dưới hàng rào thép gai và hỏa lực ở trên đầu.

- Vượt Đoạn Đường Chiến Binh

- Vũ Khí và Tác Xạ các loại súng: súng lục, súng trường, súng tiểu liên, súng trung liên.

- Tán thương và cứu thương

- Võ Thuật (Tae Kwon Do căn bản)

- V.v...

B.- Giai Đoạn II: Huấn Luyện Chuyên Môn:

Trong giai đoạn này, các SVSQ được huấn luyện về Luật học và các nghiệp vụ chuyên môn của cảnh sát, gồm có các môn:

- Hình Sự Tố Tụng

- Hình Luật Tổng Quát

- Hình Luật Đặc Biệt

- Dân Luật

- Dân Sự Tố Tụng

- Cảnh Sát Tư Pháp: Các phương pháp điều tra, lập biên bản, thẩm vấn,...

- Cảnh Sát Hành Chánh: Phương pháp sưu tra hành chánh, điều tra hành chánh,...

- Cảnh Sát Công Lộ (Điều hòa lưu thông)

- Cảnh Sát Khoa Học: Phương pháp giao nghiệm (lấy dấu tay, thu thập tang vật, xét nghiệm mẫu tang vật,...)

- Cảnh Sát Đặc Biệt (An Ninh Tình Báo)

- Căn Cước & Văn Khố

- Kỹ Thuật Truyền Tin (Cách sử dụng các máy truyền tin, kỹ thuật viễn ấn tự (teletype),...)

- Kỹ Thuật Trấn Áp Bạo Động (Dẹp biểu tình)

- Kỹ Thuật Tuần Tiễu: Tuần Cảnh, Hành Quân Cảnh Sát, Kiểm Tra Căn Cước,...

- Lãnh Đạo Chỉ Huy & Giao Tế Dân Sự

- V.v...

Ngoài những buổi học lý thuyết, các SVSQ còn được hướng dẫn đi viếng thăm các đơn vị bạn trong và ngoài ngành để học hỏi kinh nghiệm hầu ứng dụng sau này.

C.- Thành Phần Giảng Huấn:

Hầu hết các giảng sư, giảng viên, huấn luyện viên là những sĩ quan của Lực Lượng CSQG có năng lực, nhiều kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn cũng như kỹ thuật giảng huấn. Một số khác là những giảng sư, giảng viên thỉnh giảng đang là những giáo sư Đại Học hoặc là các sĩ quan hay viên chức của các cơ quan ban, ngành bạn có liên quan. Chẳng hạn như các sĩ quan Trường Bộ Binh Thủ Đức giảng dạy về Chiến Thuật, Địa Hình; hay các thẩm phán, luật sư, giáo sư Đại Học Sài Gòn như Tiến Sĩ Nguyễn Văn

Canh (GS Đại Học Luật Khoa Sài Gòn), Tiến Sĩ Trần An Bài (Thẩm Phán), v.v... từng là những giảng sư thỉnh giảng của Học Viện CSQG.

IV/- THÀNH QUẢ:

Tính từ ngày thành lập cho đến Tháng Tư Đen 1975, Học Viện CSQG đã huấn luyện được tổng cộng 6 khóa Biên Tập Viên & Thẩm Sát Viên theo qui chế cũ và 11 Khóa SQCS đào tạo sĩ quan cấp Thiếu Úy theo qui chế mới. Tổng cộng Học Viện CSQG đã đào tạo được khoảng hơn 4000 sĩ quan, chưa kể hàng ngàn sĩ quan và hạ sĩ quan tốt nghiệp những khóa tu nghiệp chuyên môn ngắn hạn và gần một ngàn khóa sinh (Khóa 10 và 11) còn đang thụ huấn dang dở vào ngày 30/4/1975. Cụ thể như sau:

- Khóa 1 Sĩ Quan BTV và TSV là Khóa đầu tiên của Học Viện Cảnh Sát Quốc Gia khai giảng chính thức vào ngày 1 tháng 3 năm 1966 gồm khoảng 450 khóa sinh nam nữ. Đặc biệt, Khóa 1 là khóa duy nhất có gần 50 nữ SVSQ (18 nữ BTV và 29 nữ TSV) được thụ huấn trong cùng thời gian, tuy nhiên các nữ SVSQ có được giảm bớt một phần huấn luyện quân sự. Trong suốt thời gian huấn luyện, các sinh viên sĩ quan CSQG – nam cũng như nữ – phải theo chế độ nội trú giống như mọi quân trường khác.

- Khóa 2 Sĩ Quan BTV / TSV, tương tự như Khóa 1, diễn ra trong năm 1967 với khoảng 400 SVSQ; trong số đó, ngoài một nửa trúng tuyển nhập học sau một kỳ thi tuyển như Khóa 1; một nửa còn lại nguyên là các đoàn viên Thanh Niên Quốc Gia Đoàn bị giải tán được đặc cách nhập học miễn thi.

- Khóa 3 Sĩ Quan BTV / TSV diễn ra trong năm 1968, cũng gần tương tự như Khóa 2 gồm khoảng 300 SVSQ (BTV và TSV) tân tuyển và khoảng 200 SVSQ nguyên là những BTV và TSV công nhật hoặc đồng hóa được nhập học miễn thi và được hưởng chế độ ngoại trú vì Học Viện CSQG tại Trại Lê Văn Duyệt không có đủ chỗ cho toàn Khóa với khoảng 500 SVSQ nội trú.

- Các Khóa 4, 5 và 6 (BTV / TSV) HVCSQG là những Khóa huấn luyện dành cho các nhân viên cơ hữu trong ngành để được nhập ngạch hoặc đã trúng tuyển kỳ thi đặc biệt để được chuyển ngạch. Các Khóa này đã diễn ra trong các năm 1969, 1970 và 1971.

- Kể từ năm 1971, sau khi qui chế mới của lực lượng CSQG ra đời và được chính thức áp dụng trong đó lực lượng CSQG bắt đầu mang cấp hiệu giống như quân đội, việc huấn luyện sĩ quan ở Học Viện CSQG cũng đã có sự thay đổi. Các sĩ quan tốt nghiệp từ nay sẽ mang cấp hiệu Thiếu Úy Cảnh Sát thay vì BTV và TSV như trước. Ngoài ra, thời gian huấn luyện cũng được tăng lên 12 tháng (thay vì 9 tháng).

Cũng từ năm 1971 các Khóa Sĩ Quan theo Quy Chế Mới tại HVCSQG được đánh theo số thứ tự Khóa 1/71 SQCS, K2/72-SQCS, K3/72-SQCS, v.v... (số đầu là số thứ tự của Khóa, số sau là năm huấn luyện; nhưng sau rút ngắn lại gọi là các Khóa 1-SQCS, Khóa 2-SQCS, K3 SQCS, v.v...) cho đến các khóa sau cùng là 10 và 11 SQCS, cả hai khóa sau này còn đang thụ huấn, chưa tốt nghiệp.

Các SVSQ các khóa từ 1971 hầu hết là tân tuyển, phải có tối thiểu văn bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (Tú Tài II) và phải qua một kỳ thi tuyển, ngoại trừ một số ít nhân viên cơ hữu có trình độ được trúng tuyển qua một kỳ thi tuyển của BTL/CSQG.

Ngoài việc huấn luyện đào tạo các sĩ quan, Học Viện CSQG còn có nhiệm vụ huấn luyện các Khóa Tu Nghiệp chuyên môn như: Khóa Tu Nghiệp Chỉ Huy Trưởng Quận, Khóa Kỹ Thuật Giảng Huấn, Khóa Chỉ Huy Phụng Hoàng, v.v...

V/- TỔNG KẾT:

Mặc dù chỉ mới được thành lập chưa tròn mười năm tuổi (1966-1975) nhưng Học Viện CSQG đã đóng góp một phần đáng kể vào việc xây dựng và phát triển lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia Việt Nam Cộng Hòa. Các sĩ quan do Học Viện CSQG đào tạo với bầu nhiệt huyết của tuổi trẻ đã mang lại một luồng sinh khí mới cho các đơn vị CSQG trên toàn quốc. Họ đã trở thành một lực lượng nòng cốt mang lại hiệu quả cao trong những hoạt động của lực lượng Cảnh Sát Quốc Gia. Họ đã đóng góp một phần không nhỏ trong những chiến công của ngành CSQG. Chính vì những thành quả ấy, sau ngày 30/4/1975 các cựu SVSQ Học Viện CSQG đã phải trả một giá khá đắt cho những hoạt động của họ trước đó. Hầu hết các cựu SVSQ đều phải trải qua nhiều năm trong những trại tù cải tạo của cộng sản: đã có những thiếu úy mới tốt nghiệp mà đã ở tù tới 5, 6 năm hay nhiều hơn; một số lớn các sĩ quan xuất thân từ Học Viện CSQG đã phải chịu

một thời gian tù đầy cải tạo dài hơn thời gian Cảnh nghiệp của họ, trong số đó, một số đã ở tù đến mười bảy năm (17), thời gian “cải tạo” dài nhất mà Việt Cộng dành cho các quân cán chính VNCH sau 1975, một số lớn khác đã bỏ mình trong những trại tù khắc nghiệt của cộng sản.

Ngày nay, ngoài một số còn kẹt tại quê nhà, hoặc đã bỏ mình vì nhiều lý do khác nhau, phần lớn các cựu SVSQ Học Viện CSQG đã lưu lạc định cư rải rác ở nhiều nơi trên toàn thế giới. Và vẫn với nhiệt tình của tuổi trẻ như ngày nào, họ đã và đang là những nhân tố tích cực sinh hoạt trong nhiều hội đoàn ái hữu của lực lượng CSQG và cộng đồng tại hải ngoại.

